

# NGHỀ DỆT CỦA NGƯỜI GIA - RAI Ở THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN DU LỊCH\*

NÔNG BẰNG NGUYỄN\*\*  
VŨ THỊ HUYỀN LY\*\*\*

**Tóm tắt:** Người Gia-rai cư trú chủ yếu ở tỉnh Gia Lai, Tây Nguyên, Việt Nam. Nghề dệt thổ cẩm của dân tộc này được biết đến như một nét văn hóa, nghệ thuật độc đáo, và là sản phẩm phục vụ đời sống sinh hoạt hàng ngày. Trong bối cảnh phát triển đô thị, thay đổi sinh kế, và dưới tác động của quá trình giao lưu văn hóa và phát triển kinh tế thị trường, đặc biệt là du lịch, đã làm cho nghề dệt thổ cẩm của người Gia-rai có những biến đổi, thậm chí một số nơi có xu hướng mai một. Dựa trên tư liệu điền dã dân tộc học tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của các tác giả nhiều năm nay, kết hợp với tổng hợp các tài liệu thứ cấp, bài viết làm rõ những biến đổi về nghề dệt cũng như cơ hội và thách thức của nó trong đời sống người Gia-rai hiện nay. Từ đó bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn văn hóa tộc người Gia-rai trong bối cảnh phát triển du lịch.

**Từ khóa:** Dệt thổ cẩm; du lịch; Gia-rai; Pleiku; Tây Nguyên.

## Mở đầu

Nghề dệt thổ cẩm của người Gia-rai được biết đến như một nét văn hóa và nghệ thuật độc đáo, là sản phẩm do phụ nữ Gia-rai tạo ra. Những nhà nghiên cứu về người Gia-rai như Jacques Dournes (2021), Ngô Văn Doanh (2010) và Từ Chi (1986) đều đề cập chi tiết đến sản phẩm dệt thổ

cẩm và vai trò quan trọng của các sản phẩm này trong các lễ hội quan trọng của người Gia-rai như bỏ mả, tết, cưới hỏi,... cho đến việc sử dụng sản phẩm trong sinh hoạt hàng ngày.

Hiện nay, dưới tác động của phát triển đô thị, kinh tế thị trường, quá trình giao lưu văn hóa, đặc biệt là du lịch, đã làm cho nghề dệt của người Gia-rai có những biến

\* Tư liệu của bài viết trong khuôn khổ đề tài cấp Bộ trọng điểm năm 2020-2022: "Nghiên cứu và xây dựng câu lạc bộ nghề truyền thống nhằm đảm bảo phát triển sinh kế bền vững của đồng bào dân tộc thiểu số tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai" do ThS. Nông Bằng Nguyễn chủ nhiệm.

\*\* ThS. Nông Bằng Nguyễn, Viện Dân tộc học

\*\*\* ThS. Vũ Thị Huyền Ly, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Gia Lai

đổi, thậm chí một số nơi có xu hướng mai một. Trong bối cảnh phát triển kinh tế du lịch ở một số quốc gia Đông Nam Á, có thể thấy quan điểm *sẵn lòng chi trả* (Willingness to pay-WTP) ở ngành du lịch Campuchia<sup>(1)</sup>; hay việc tạo dựng các trải nghiệm bản sắc văn hóa cộng đồng thông qua *du lịch cộng đồng* (Community-based tourism-CBT) tại Thái Lan<sup>(2)</sup>; hoặc phát triển du lịch dựa trên nghề thủ công truyền thống ở Malaysia<sup>(3)</sup>,... có thể tạo ra sức hút trong việc phát triển du lịch, nâng cao thu nhập cho người dân, và đóng góp nhiều hơn nữa cho GDP quốc gia. Nhờ đó, Thái Lan hay Malaysia đã trở thành hai trong số 20 quốc gia hàng đầu thế giới về phát triển kinh tế du lịch<sup>(4)</sup>. Dựa trên tư liệu điền dã dân tộc học tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai của tác giả trong nhiều năm, bài viết làm rõ những biến đổi về nghề dệt cũng như cơ hội và thách thức của nó trong đời sống người Gia-rai hiện nay. Từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo tồn văn hóa tộc người Gia-rai trong bối cảnh phát triển kinh tế du lịch.

## 1. Người Gia-rai ở thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và nghề dệt truyền thống

Thành phố (TP) Pleiku là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Gia Lai, có diện tích tự nhiên 26.076,8 ha và dân số 260.389 người (số liệu năm 2020), gồm 22 xã/phường. TP. Pleiku có đặc thù về địa hình và cảnh quan thiên nhiên với biểu tượng Biển Hồ, nên thành phố có nhiều tiềm năng về phát triển du lịch.

Gia-rai là một trong những tộc người tại chỗ, cư trú tập trung lâu đời tại tỉnh Gia Lai, có dân số 460 ngàn người, chiếm tỷ lệ 30,36% trong tổng dân số toàn tỉnh<sup>(5)</sup>. Người Gia-rai ở thành phố Pleiku có 2 nhóm đặc trưng là *Gia-rai Hdung* và *Gia-rai Aráp*<sup>(6)</sup>.

Nghề dệt của người Gia-rai ở TP. Pleiku là một trong những nghề thủ công truyền thống, mang đậm bản sắc văn hoá tộc người. Đây là nghề có từ lâu đời, gắn liền với sinh hoạt hàng ngày của người phụ nữ và được trao truyền qua nhiều đời bằng phương pháp truyền khẩu hay thực hành thủ công. Từ xa xưa, người Gia-rai quan niệm những người con gái đều phải biết dệt thổ cẩm, đây không chỉ nhằm mục đích phục vụ đời sống sinh hoạt, cải thiện đời sống mà còn là tiêu chuẩn để các chàng trai lấy làm vợ.

Thổ cẩm Gia-rai không đơn thuần chỉ là tấm vải bình thường mà ẩn chứa cả tâm hồn của người dân. Mỗi sản phẩm làm ra đều mang nét đẹp của thiên nhiên, truyền thống dân tộc, đồng thời nói lên sự cần cù, khéo tay của người phụ nữ Gia-rai.

## 2. Bối cảnh phát triển du lịch ở TP. Pleiku và những biến đổi trong nghề dệt của người Gia-rai hiện nay

### 2.1. Bối cảnh phát triển du lịch ở TP. Pleiku

Trong những năm gần đây, ngành du lịch TP. Pleiku có sự khởi sắc, tăng trưởng và phát triển ổn định cả về lượng khách và doanh thu. Giai đoạn 2017 - 2020, tốc độ tăng trưởng bình quân về lượt khách đạt

12,18%/năm; về doanh thu đạt 15,72%/năm. Năm 2020, tỷ trọng ngành du lịch chiếm 0,88% trong giá trị sản xuất lĩnh vực thương mại - dịch vụ, chiếm 0,47% trong tổng giá trị sản xuất thành phố. Năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng TP. Pleiku cũng đón khoảng 650.000 lượt khách, trong đó có 3.400 lượt khách quốc tế, doanh thu ước đạt trên 400 tỷ đồng<sup>(7)</sup>.

Để không ngừng tăng sức hút đối với du khách, TP. Pleiku đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại một số điểm du lịch, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là cho loại hình du lịch cộng đồng. Các homestay, farmstay ngày càng nở rộ ở khu vực nội thành lẫn vùng ngoại vi, góp phần mở rộng và đa dạng hóa không gian du lịch Pleiku. Một đặc trưng khác của thành phố cao nguyên là có những ngôi làng trong phố in đậm văn hóa bản địa như Ia Nueng, Phung (xã Biển Hồ), Wâu (xã Chư Á), Plei Ốp (phường Hoa Lư), Chuét (phường Thắng Lợi). Tỉnh Gia Lai còn nổi tiếng với những thắng cảnh du lịch như Vườn quốc gia Kon Ka Kinh, núi lửa Chư Đăng Ya, hồ Ayun Hạ, thác Phú Cường, Biển Hồ, Thủy điện Ia Ly và chuỗi nhà máy thủy điện trên sông Sê San... Đối với khách về thăm chiến trường xưa có Phà 10 sông Pô Cô, Đức Cơ, Plei Me, Đak Pơ, Krong... Với đặc trưng của một thành phố cao nguyên có làng mạc xen giữa phố thị, TP. Pleiku đã đáp ứng được nhu cầu đa dạng của du khách từ nghỉ dưỡng, du lịch thể thao, khám phá văn hóa bản địa, và trải nghiệm hệ sinh thái tự nhiên...

Ngoài ra, TP. Pleiku còn lưu giữ những nét sinh hoạt văn hóa đặc sắc của dân tộc Gia-rai, Ba-na như: không gian văn hóa công điền Tây Nguyên; kiến trúc nhà rông, nhà sàn, tượng nhà mồ; các nghề thủ công như đan lát, dệt thổ cẩm. Trong đó, nghề dệt thủ cẩm của người Gia-rai đang trở thành một nguồn tài nguyên du lịch vô cùng phong phú. Do đó, việc nghiên cứu và khai thác nghề dệt của người Gia-rai ở TP. Pleiku vào hoạt động du lịch sẽ góp phần tạo sinh kế bền vững và bảo tồn văn hóa cho người Gia-rai trong bối cảnh hiện nay.

## **2.2. Một số biến đổi trong nghề dệt của người Gia-rai hiện nay**

### *2.2.1. Biến đổi về nguyên liệu*

Chất liệu truyền thống dùng để dệt thổ cẩm của người Gia-rai là từ sợi bông của cây bông, do họ tự sản xuất. Sợi thường được nhuộm thành những màu sắc như đen, đỏ, trắng, vàng... được chế từ vỏ cây chàm, cây nhàu, củ nghệ. Quy trình để làm ra sợi bông mất khá nhiều thời gian từ công đoạn trồng bông, thu hoạch bông, phơi khô, cán bông, bật bông, quay sợi, sau đó nhuộm màu rồi tạo thành từng cuộn để dệt; sử dụng khung dệt bằng tay với lực đỡ bằng lưng. Trước những tác động của công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nghề dệt thủ công của người Gia-rai đã được biến đổi với những sắc thái mới. Hiện nay, khá nhiều người Gia-rai đã bỏ qua công đoạn trồng và chế biến bông mà mua những sợi chỉ hoặc len với màu sắc ưa chuộng, rồi chỉ cần hồ sợi là có thể dệt thành trang phục. Thực tế cho thấy, sợi chỉ dệt nhanh, dễ dàng và đẹp hơn; khi dệt xong tấm thổ cẩm mềm

mại, chắc chắn hơn; hoa văn sắc nét, đặc biệt là dệt được những sợi dây hoa văn nhỏ để làm dây đeo túi hoặc các trang trí khác. Sự biến đổi này nhằm đáp ứng thị hiếu của du khách, giúp người Gia-rai đạt được năng suất lao động cao hơn, rút ngắn được quy trình lao động thủ công.

Hiện nay, các sản phẩm còn được cắt may từ thổ cẩm dệt công nghiệp, dệt bằng máy với hoa văn đơn điệu và không sắc nét nhưng giá thành rẻ hơn, phù hợp để cắt may những bộ trang phục cách tân, trang phục công sở, đồng phục, trang phục biểu diễn, đồ trang trí nội thất..

### 2.2.2. Biến đổi về kỹ thuật dệt

Người Gia-rai không sử dụng khung dệt cố định, mà là những bộ phận rời, với những thanh gỗ, tre, nứa dùng để luồn sợi dọc và đập sợi ngang. Tùy theo từng loại sản phẩm mà người thợ mắc sợi vào khung ngắn hoặc khung dài<sup>(8)</sup>. Ngày nay, khi sử dụng chỉ may để dệt, người Gia-rai không giăng chỉ trên chiếc khung dựng sẵn nữa mà họ giăng trên thanh lồ ô nhỏ. Khi dệt, người phụ nữ phải ngồi xuống sàn nhà, lưng thẳng và hai chân duỗi thẳng đạp lên một điểm tựa cố định, có thể là viên gạch hoặc thanh gỗ nằm ngang để căng mặt sợi trên khung. Sau khi dệt xong, những tấm vải sẽ được chuyển qua máy may, để hoàn thành công đoạn cuối cùng, tạo ra sản phẩm.

### 2.2.3. Biến đổi về loại hình và mẫu mã sản phẩm

Những sản phẩm dệt truyền thống của người Gia-rai chủ yếu là đồ mặc, tấm

choàng, chăn đắp, tấm địu, túi đeo chéo, dây buộc đầu để phục vụ nhu cầu đời sống hàng ngày của người dân. Sản phẩm phụ nữ thường dung chủ yếu là váy và áo; còn nam giới thường dùng khố và áo. Hoa văn trang trí trên các sản phẩm khá công phu, phản ánh thiên nhiên và cuộc sống đời thường (cây lá, hoa, cỏ, cũng có khi là con vật). Hiện nay, trang phục của nam nữ đã có những thay đổi nhất định để phù hợp với đời sống hiện đại. Trong y phục của nữ giới, về kiểu dáng vẫn cơ bản giữ nguyên như cũ nhưng có chút thay đổi trong cách cắt may, đó là sử dụng kéo khóa hoặc nút khóa để cố định váy và tôn được vóc dáng của người phụ nữ; cổ áo được cách tân rất nhiều kiểu từ cổ vuông, cổ tròn, cổ sơ mi... Trong trang phục của nam giới, người Gia-rai đã sử dụng kỹ thuật cắt may để tạo vẻ sắc sảo và tinh tế hơn.

Trong bối cảnh phát triển du lịch hiện nay, những sản phẩm dệt thổ cẩm đã được đổi mới và phong phú hơn; với công nghệ cắt may tiên tiến, nhiều thiết kế sản phẩm mới đã ra đời. Bên cạnh đổi mới trang phục, người Gia-rai còn sáng tạo thêm các sản phẩm trang sức và phụ kiện từ thổ cẩm dành cho nam/nữ như khăn quàng cổ, túi xách, carvat, hoa tai, vòng tay, vòng cổ... để bán ra thị trường và thu hút khách du lịch. Trường hợp chị Pel ở làng Phung, xã Biển Hồ là một ví dụ rất điển hình trong việc sáng tạo các sản phẩm dệt thổ cẩm và may thành carvat, túi xách, và ví bán cho cộng đồng người Gia-rai ở nhà thờ Tin Lành và du khách. Việc sử dụng chất liệu thổ cẩm trong thiết

kế thời trang cũng đang là xu hướng mới, đặc biệt là việc kết hợp thổ cẩm trong thiết kế áo dài và các trang phục hiện đại khác rất được khách ưa chuộng. Đối với việc trang trí nội thất, thổ cẩm cũng trở thành mặt hàng được ưa chuộng như: làm rèm cửa, làm gối, phối trên vỏ gối, drap trải giường, khăn trải bàn, làm tranh treo tường... Từ những nhu cầu trong cuộc sống hiện đại, thổ cẩm đã dần dần trở thành một mặt hàng lưu niệm được yêu thích, giá trị truyền thống chỉ sử dụng trong gia đình, cộng đồng, vật trao tặng,... dần dần thêm ý nghĩa là sản phẩm hàng hóa, tạo ra thu nhập cho người dân. Đây cũng là điều kiện để nghề dệt thổ cẩm của người Gia-rai tồn tại và phát triển theo một hướng mới trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và du lịch tại TP. Pleiku.

### **3. Tác động của biến đổi nghề dệt đến đời sống người Gia-rai ở TP. Pleiku hiện nay**

#### **3.1. Tác động tích cực**

##### **3.1.1. Tạo việc làm, nâng cao thu nhập và góp phần giảm nghèo**

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 và Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khóa XIV) đã xây dựng Chương trình số 17-CTr/TU ngày 17/9/2014 với chủ đề “Gắn việc giới thiệu danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, lễ hội, di sản văn hóa truyền thống với hoạt

động du lịch trong nước và quốc tế”. Theo đó, tỉnh đã quan tâm đầu tư kinh phí cho lĩnh vực bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó có dệt thổ cẩm... Với mong muốn giúp bà con đồng bào dân tộc thiểu số thoát nghèo bền vững, Thành ủy Pleiku đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 08/8/2016 về nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân tại các làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố Pleiku giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2030<sup>(9)</sup>.

Hiện nay, ở TP. Pleiku còn khá nhiều người biết dệt thổ cẩm, tập trung ở xã Biển Hồ, phường Đống Đa và phường Thắng Lợi. Trong số những nghệ nhân ở đây, đáng chú ý nhất là chị Pel ở làng Phung, xã Biển Hồ. Những năm qua, chị nhiều lần được mời đi hướng dẫn cách dệt thổ cẩm cho nhiều cá nhân cũng như các tổ chức có yêu cầu trên toàn tỉnh. Chị Pel đã trực tiếp hướng dẫn hàng trăm học viên dệt vải thổ cẩm. Năm 2015 - 2016, chị được mời hướng dẫn lớp dệt thổ cẩm với nội dung cơ bản và nâng cao dành cho hơn 30 học viên được tổ chức tại làng Kép (phường Đống Đa, TP. Pleiku). Qua 48 buổi học, ngoài màu sắc và hoa văn truyền thống, các học viên đã học được hơn 10 mẫu hoa văn tinh xảo và phức tạp như hình hạt gạo, bông lúa, hình người, con cá, nhà rông, bông hoa..., thể hiện trên 20 sản phẩm các loại như: túi, địu, khăn quàng, khăn choàng, khăn trải bàn, áo váy, áo nam, dây buộc đầu, trang sức đeo tay... Thành công của khóa học là đã giúp nhiều

chị em phụ nữ từ chỗ đã quên các kỹ thuật dệt, có những chị chưa dệt lần nào thì nay đã tự tin học từ lớp cơ bản đến nâng cao với tinh thần tự giác, chăm chỉ, có những sản phẩm đẹp và bản thân người dệt khi nhìn thấy cũng ngỡ ngàng. Dần dần theo thời gian, nhóm dệt đã phát triển theo phương thức giao nguyên liệu, mẫu hoa văn, trả công dệt theo sản phẩm, từ đó đã sản xuất ra nhiều vải dệt thủ công và định loại sản phẩm cho nơi tiêu thụ hàng, góp phần tạo việc làm và gia tăng nguồn thu nhập cho các thành viên.

Nếu như trước đây, các sản phẩm dệt của người Gia-rai chủ yếu được dùng trong phạm vi gia đình, thì hiện nay số lượng vải thổ cẩm được sản xuất và tiêu thụ trong vùng tăng lên đáng kể, rất nhiều phụ nữ Gia-rai đã tham gia dệt để có việc làm và tăng thêm nguồn thu. Họ nhận sợi từ các cơ sở thương nhân và dệt thành vải, những phụ nữ năng động hơn thì thường tự mua sợi, tìm hiểu những mẫu hoa văn ưa chuộng để dệt thành vải, khăn hoặc dùng vải đã dệt để cắt may thành những sản phẩm lưu niệm nhỏ rồi bán lại cho các quầy hàng phục vụ khách du lịch; TP. Pleiku trở thành điểm bán hàng dệt thổ cẩm sinh lợi nhất vì đây là một trong những nơi tập trung nhiều khách du lịch nhất của tỉnh. Ngoài ra, sản phẩm dệt còn được bày bán ở các huyện khác trong tỉnh Gia Lai, nhất là thị xã Ayun Pa, huyện Chư Sê,... đồng thời họ còn may đồ biểu diễn sân khấu theo đơn đặt hàng của một số công ty ở TP. Hồ Chí Minh. Màu sắc và họa tiết hoa văn thường là yếu tố quyết

định về giá thành của một bộ trang phục, thường từ 2 triệu - 4 triệu đồng/bộ nữ; 1,5 triệu - 3 triệu đồng/bộ nam; bộ đồ trẻ em có giá từ 600 - 800 nghìn đồng và thu nhập trung bình của người Gia-rai từ nghề dệt khoảng 3-4 triệu đồng/tháng. Với việc cung cấp các dịch vụ lưu trú cho khách du lịch, hướng dẫn viên du lịch địa phương, bán hàng lưu niệm, trong đó có hàng dệt thổ cẩm, một số phụ nữ Gia-rai ở TP. Pleiku có thể thu được trên dưới 3 triệu đồng/tháng. Qua đó, họ có thể tự tạo ra sự đa dạng sinh kế, tăng thêm các nguồn thu nhập cho gia đình. Do sinh sống ở địa bàn phát triển du lịch nên người Gia-rai ở TP. Pleiku có nguồn tiêu thụ sản phẩm tương đối lâu dài và ổn định. Nhờ dệt thổ cẩm mà nhiều gia đình đã có điều kiện mua sắm tài sản trong gia đình và nuôi con ăn học. Điều đó cho thấy, lợi nhuận thu được từ nghề dệt thổ cẩm rất quan trọng đối với những gia đình Gia-rai biết dệt giỏi.

Sự phát triển của nghề dệt trong bối cảnh phát triển du lịch đã góp phần đem lại những thành công nhất định trong xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống cho người Gia-rai tại địa phương. Hiện nay, thành phố chỉ còn 306 hộ nghèo (chiếm 0,53%) và 518 hộ cận nghèo (chiếm 0,89%), thu nhập bình quân đầu người 83 triệu đồng/năm<sup>(10)</sup>.

### *3.1.2. Thúc đẩy hoạt động du lịch và bảo tồn văn hóa tộc người*

TP. Pleiku hiện có 2 ngôi làng trong nội thành được đưa vào đầu tư, phát triển du lịch là làng Ốp (phường Hoa Lư) và làng Kép (phường Đống Đa). Đây là hai điểm

đến tuyệt vời cho du khách tham quan, tìm hiểu văn hóa bản địa đồng bào Gia-rai mà không phải cất công đi quá xa thành phố. Từ năm 2008, làng Óp được chính quyền địa phương đầu tư xây dựng thành Làng văn hóa du lịch Plei Óp. Hiện nay, làng Óp vẫn giữ được nhiều lễ hội truyền thống như lễ hội Pothi, lễ hội mừng lúa mới, lễ đâm trâu... với đội công chiêng trên 20 nghệ nhân và đội văn nghệ dân gian trẻ luôn sẵn sàng phục vụ du khách mỗi khi có nhu cầu thưởng thức. Thành phố còn đang khảo sát xây dựng Khu phố mua sắm, ẩm thực và xây dựng 02 làng văn hóa nông thôn mới ở làng Phung, xã Biển Hồ và làng Wâu, xã Chư Ắ; đồng thời phối hợp với Hiệp hội du lịch Gia Lai xây dựng các tour du lịch cộng đồng để đưa du khách trải nghiệm văn hóa, phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, trong đó có người Gia-rai. Các điểm tham quan du lịch hiện nay của thành phố thu hút một lượng lớn khách như: Lâm viên Biển Hồ, Chùa Minh Thành, Công viên Đồng Xanh, Quảng trường Đại Đoàn Kết, Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Gia Lai - Kon Tum, Học viện bóng đá Hoàng Anh Gia Lai,... Có thể nói, sự hình thành và phát triển của các làng văn hóa hiện nay ở TP. Pleiku cần phải ghi nhận sự đóng góp của các nghề thủ công, nhất là nghề dệt thổ cẩm trong việc phục vụ hoạt động du lịch trải nghiệm cũng như sản xuất quà lưu niệm cho khách.

Sự phát triển du lịch cộng đồng ở TP. Pleiku trong bối cảnh hiện nay cũng góp phần làm hồi sinh các giá trị văn hóa

tưởng chừng bị mai một, trong đó có nghề dệt của người Gia-rai. Nhờ sự phát triển của du lịch mà người Gia-rai đã quảng bá được bản sắc văn hóa của mình trong bối cảnh mới của phát triển kinh tế du lịch. Từ đó hình thành nên những nhóm nghệ nhân hoặc người có uy tín trong cộng đồng Gia-rai và chính quyền địa phương các cấp tạo ra các khóa học, các buổi sinh hoạt trao đổi kinh nghiệm về dệt thổ cẩm. Chẳng hạn như, chị Pel (làng Phung), ông Ksor Hnhang (làng Kép), và UBND phường Thắng Lợi, TP. Pleiku đã mở nhiều khóa học về dệt thổ cẩm cho phụ nữ Gia-rai.

### ***3.2. Những vấn đề đặt ra và đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy nghề dệt truyền thống của người Gia-rai***

#### ***3.2.1. Một số vấn đề đặt ra***

Bên cạnh những mặt tích cực của nghề dệt hiện nay trong việc tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân; thúc đẩy hoạt động du lịch và bảo tồn văn hóa thì nó cũng còn tồn tại nhiều khó khăn trong việc hướng đến phát triển bền vững.

*Biến động giá cả thị trường và khan hiếm nguồn tiêu thụ sản phẩm:* Từ khi sản phẩm dệt công nghiệp ra đời và len lỏi vào trong đời sống của người Gia-rai nơi đây, họ đã ưa chuộng sử dụng nó vì giá thành rẻ; điều này làm cho nghề dệt truyền thống ngày càng có nguy cơ mai một. Những sản phẩm may mặc ngày càng phong phú và đa dạng về mẫu mã nên người dân dần thay những sản phẩm thổ cẩm bằng quần jeans, áo sơ mi...; những bộ quần áo thổ cẩm truyền thống ngày càng

ít xuất hiện trong đời sống hàng ngày, thậm chí trong những ngày lễ của người đồng bào cũng ít người mặc. Trong bối cảnh của Đại dịch COVID-19, số lượng khách trong nước và quốc tế ngày càng suy giảm nên thổ cẩm không còn bán được nhiều như trước; các sản phẩm làm ra tồn đọng rất nhiều. Một bộ phận chị em phụ nữ đã tìm cách đi làm thuê để tăng thêm thu nhập cho gia đình thay vì ngồi dệt và chờ bán được sản phẩm. Vì vậy, sự vào cuộc của chính quyền địa phương và ngành văn hoá rất quan trọng trong việc định hướng bảo tồn và phát triển nghề dệt, đặc biệt là gắn nghề dệt với các hoạt động du lịch để duy trì, phát triển và tìm đầu ra cho sản phẩm dệt, giúp người dân có thể sống được nhờ nghề dệt thì mới có thể bảo tồn nghề.

*Sự thiếu hụt nghề nhân trẻ:* Trong bối cảnh xã hội ngày càng phát triển, số lượng những người biết dệt thổ cẩm giảm đi rất nhiều, giới trẻ không mặn mà quan tâm đến nghề dệt và trang phục truyền thống của mình bởi còn tập trung cho học hành và đi làm kinh tế; những nghệ nhân lớn tuổi nay đã già và nhiều người qua đời. Hơn nữa, học dệt rất khó, mất nhiều thời gian và đau lưng, đau tay trong khi sản phẩm làm ra không bán được hoặc thu nhập không thường xuyên và ổn định. Do đó, dệt thổ cẩm không còn là công việc chính yếu bởi họ còn tham gia vào rất nhiều ngành nghề mới để mang lại thu nhập. Kinh tế thị trường với lối sống hiện đại đã làm cho giới trẻ Gia-rai chuyển sang sử dụng trang phục giống như người Kinh

nên nhu cầu về thổ cẩm giảm đi rất nhiều. Những người am hiểu về hoa văn trang phục của dân tộc mình còn rất ít. Hoạt động của nhiều Câu lạc bộ dệt thổ cẩm bị chững lại. Đây chính là nỗi niềm trăn trở không chỉ của những người tâm huyết với nghề mà còn của cả những người đang làm công tác bảo tồn, phát triển nghề dệt truyền thống của người Gia-rai. Muốn phát triển và xây dựng các nghề truyền thống thành một làng nghề gắn với du lịch hiện nay là một việc khó khăn. Mặc dù từ năm 2007 - 2013, tỉnh Gia Lai đã đầu tư xây dựng 10 hạ tầng làng nghề từ nguồn vốn Trung ương và địa phương nhưng đến nay vẫn chưa phát huy được sự phát triển như mong muốn, chưa đưa được các hạ tầng làng nghề vào hoạt động.

### *3.2.2. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy nghề dệt thủ công truyền thống của người Gia-rai*

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sự phát triển bền vững các nghề thủ công truyền thống phụ thuộc nhiều vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các cấp chính quyền và các tổ chức ở địa phương. Để nghề dệt thổ cẩm không chỉ là không gian bảo tồn văn hóa của người Gia-rai mà còn tạo ra những nguồn sinh kế mới giúp người dân nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Do đó, một số giải pháp về mặt chính sách nhằm bảo tồn và phát huy nghề dệt thủ công của người Gia-rai trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và du lịch, như sau:

- TP. Pleiku cần có một kế hoạch cũng như chiến lược lâu dài về phát triển du lịch



văn hóa làng. Trước hết, chính quyền thành phố cần đầu tư xây dựng, phục dựng một ngôi làng nguyên bản của người Gia-rai (có thể chọn các làng đang làm điểm du lịch để xây dựng như làng Ốp và làng Kép) với các giá trị văn hóa phi vật thể, các giá trị về kiến trúc, những ngôi nhà sàn đặc trưng của người Gia-rai chứ không nên lẫn lộn nhà mái bằng xen kẽ nhà mái tôn như hiện nay. Diện tích làng truyền thống không cần quá rộng nhưng có sự tập trung quây quần, tạo thành một không gian văn hóa đặc trưng. Mỗi người, mỗi gia đình sống trong khuôn viên truyền thống đó đều tự mình là một hướng dẫn viên du lịch, một người kết nối văn hóa, bởi không ai hiểu văn hóa của người Gia-rai hơn chính người Gia-rai. Giúp du khách khi ghé thăm làng được hòa mình, trải nghiệm với các sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

- TP. Pleiku và tỉnh Gia Lai cần hình thành các nhóm, câu lạc bộ nghề truyền thống có đăng ký hợp pháp. Sản phẩm làm ra theo những tiêu chuẩn nhất định, có thương hiệu, có đăng ký bản quyền, chỉ dẫn địa lý để hướng đến Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (Chương trình OCOP). Từ đó, các sản phẩm có thể được trưng bày ở các gian hàng OCOP, siêu thị, trung tâm thương mại, và các nghệ nhân có thể mạnh dạn liên kết với các doanh nghiệp thương mại, du lịch để tiêu thụ sản phẩm.

- Để đảm bảo nguồn nhân lực lâu dài cho nghề dệt, bên cạnh tiếp tục làm hồ sơ đề nghị các cấp công nhận danh hiệu “Nghề nhân ưu tú”; đẩy mạnh công tác công nhận danh hiệu “nghề nhân dân

gian” cho những người giỏi nghề thì cần đảm bảo chế độ đãi ngộ thỏa đáng cũng như tăng kinh phí hoạt động cho các Hội nghề nhân dân gian các cấp<sup>(11)</sup>. Mở lớp dạy nghề cho các em nhỏ để phát triển đội ngũ kế cận làm du lịch, phát triển văn hóa phi vật thể. Trong đó cần có cơ chế biểu dương, khen thưởng bằng hiện vật cho những nghệ nhân tâm huyết, cho những học viên giỏi trong lớp. Chính quyền địa phương nên khuyến khích các gia đình, nhà trường tiếp tục truyền tình yêu nghề truyền thống cho con em, thế hệ trẻ. Bên cạnh đó, liên tục tổ chức các hội thi, hội diễn tạo cơ hội cho chị em tham gia để nghề dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc mình tiếp tục duy trì, phát triển và được nhiều người biết đến hơn nữa. Đồng thời phải tổ chức tuyên truyền vận động mọi đối tượng người Gia-rai tham gia sưu tầm, gìn giữ trang phục truyền thống của mình; vận động nữ thanh niên người Gia-rai tham gia học tập kinh nghiệm dệt vải từ bà, mẹ, các nghệ nhân trong làng của họ.

- Tăng cường tuyên truyền quảng bá để tiêu thụ sản phẩm dệt thủ công của người Gia-rai thông qua các hội chợ triển lãm tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm.

- Ngành du lịch nên chú trọng khai thác nét đẹp văn hóa đa dạng của người Gia-rai. Tuy nhiên, không vì lợi ích thương mại mà có thể làm bóp méo, mất đi nét văn hóa truyền thống đặc trưng vốn có của họ. Chính quyền địa phương cần nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân trong việc phát triển du lịch và những tiềm năng kinh tế mà du lịch đem lại cho

tỉnh nhà và người dân nơi đây, để du lịch làng trở thành một điểm đến thú vị đối với du khách và bạn bè quốc tế khi đến thăm Pleiku. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cho cán bộ làm công tác văn hóa; xây dựng và đưa vào giảng dạy môn học *Văn hóa trang phục của người Gia-rai* cho học sinh ngành Quản lý văn hóa; Văn hóa du lịch trong Trường Trung cấp Văn hóa-Nghệ thuật Gia Lai và các trường dân tộc nội trú của tỉnh. Những việc làm trên nhằm nâng cao sự hiểu biết về văn hóa trang phục của người Gia-rai, khiến họ thêm tự hào về trang phục của mình. Từ đó họ sẽ nâng cao ý thức giữ gìn trang phục truyền thống của mình

### Kết luận

Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, du lịch và đô thị hóa mạnh mẽ, nghề dệt thủ công của người Gia-rai không những mang lại nguồn thu nhập, đa dạng sinh kế và góp phần giảm nghèo cho người dân tại địa phương mà còn thúc đẩy hoạt động du lịch và bảo tồn văn hóa tộc người. Dệt thổ cẩm của người Gia-rai nói riêng và nhiều dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam nói chung đã có những thay đổi, bổ sung giá trị, ý nghĩa gắn kết,... khi mà người dân không chỉ sử dụng sản phẩm theo như truyền thống, mà còn trở thành sản phẩm hàng hóa, tạo ra thu nhập cho người dân. Để từ đó nghề dệt thổ cẩm được hồi sinh trong bối cảnh mới, ý nghĩa mới, những bộ trang phục truyền thống được sử dụng thường xuyên hơn thông qua các sự kiện,

ngày lễ và tết, qua đó giúp người dân duy trì được nét văn hóa của dân tộc mình. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển du lịch ở TP. Pleiku hiện nay, nghề dệt của người Gia-rai đang phải đối mặt với nhiều thách thức, nhất là sự bấp bênh của giá cả thị trường, sự tiêu thụ sản phẩm, và thiếu hụt nghệ nhân trẻ. Những mặt trái của cơ chế thị trường tác động đến nghề dệt truyền thống là điều khó tránh khỏi khiến cho những yếu tố văn hóa truyền thống bị mai một dần. Việc hài hòa giữa lợi ích kinh tế và bảo tồn văn hóa truyền thống là một thách thức lớn đối với nghề dệt của người Gia-rai ở TP. Pleiku trong bối cảnh phát triển du lịch hiện nay. Vấn đề này không chỉ đòi hỏi sự quan tâm, hỗ trợ đầu tư của chính quyền địa phương mà còn từ sự nỗ lực của bản thân người dân./.

---

### CHÚ THÍCH

1. M#ller, Sabine, Lukas Huck and Jitka Markova (2020), "Sustainable community-based tourism in Cambodia and tourists' willingness to pay", *Austrian Journal of South-East Asian Studies*, 13(1), p.81-101.
2. Dolezal, Claudia (2011), "Community-based tourism in Thailand: (Dis-)illusions of authenticity and the necessity for dynamic concepts of culture and power", *ASEAS - Austrian Journal of South-East Asian Studies*, vol.4(1), p. 129-138.
3. Hassan, Hasliza and Siow-Kian Tan (2017), "Preservation of Malaysia handicraft to support tourism development", *International journal of entrepreneurship and small business*, vol.33(3), 402-417.
4. Yucel, Ali Gokhan (2021), "Are shocks to tourist arrivals permanent or transitory? A comprehensive analysis on the top 20 most-visited countries", *Current Issues in Tourism*, vol.24(16), p.2294-2311.

5. Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội. Trang 15.
6. Đặng Nghiêm Vạn (Chủ biên, 1981), *Các dân tộc tỉnh Gia Lai - Kon Tum*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 209 - 215.
7. Bạch Ánh (2021), "Nghị quyết về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố Pleiku giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố (khóa XII)", <https://pleiku.gialai.gov.vn/TIN-TUC/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-quyet-ve-phat-trien-du-lich-tro-thanh-nganh-k.aspx>, truy cập ngày 24/12/2021.
8. Từ Chi (1986), *Hoa văn các dân tộc Gia Rai - Bana*, Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Gia Lai - Kon Tum.
9. Tỉnh ủy Gia Lai (2019), *Báo cáo số 453-BC/TU của Tỉnh ủy Gia Lai ngày 06 tháng 8 năm 2019 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
10. Trịnh Duy Thuần (2020), "Thành phố Pleiku phấn đấu trở thành trung tâm khu vực "Tam giác phát triển" của vùng Tây Nguyên", *Tạp chí Cộng sản Online*, ra ngày 8/11/2020, truy cập ngày 25/12/2021.
11. Bùi Thị Bích Lan (2019), "Nghề thủ công và làng nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của một số tộc người thiểu số tỉnh Hà Giang: Giá trị, chính sách và giải pháp bảo tồn, phát huy", *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr. 48-63.
- bên vũng đất nước."
3. Dolezal, Claudia (2011), "Community-based tourism in Thailand: (Dis-)illusions of authenticity and the necessity for dynamic concepts of culture and power", *ASEAS - Austrian Journal of South-East Asian Studies*, vol.4(1), p. 129-138.
4. Hassan, Hasliza and Siow-Kian Tan (2017), "Preservation of Malaysia handicraft to support tourism development", *International journal of entrepreneurship and small business*, vol.33(3), 402-417.
5. Từ Chi (1986), *Hoa văn các dân tộc Gia Rai - Bana*, Sở Văn hoá - Thông tin tỉnh Gia Lai - Kon Tum.
6. Ngô Văn Doanh (2010), *BơThì-Cái chết được hồi sinh*, Nxb. Thời đại, Hà Nội.
7. Dournes, Jacques (2021), *Tọa độ: Cấu trúc gia đình và xã hội của người Jorai* (bản dịch), Nxb. Thế giới, Hà Nội.
8. Bùi Thị Bích Lan (2019), "Nghề thủ công và làng nghề thủ công truyền thống tiêu biểu của một số tộc người thiểu số tỉnh Hà Giang: Giá trị, chính sách và giải pháp bảo tồn, phát huy", *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr. 48-63.
9. M#iller, Sabine, Lukas Huck and Jitka Markova (2020), "Sustainable community-based tourism in Cambodia and tourists' willingness to pay", *Austrian Journal of South-East Asian Studies*, 13(1), p.81-101.
10. Tỉnh ủy Gia Lai (2019), *Báo cáo số 453-BC/TU của Tỉnh ủy Gia Lai ngày 06 tháng 8 năm 2019 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*.
11. Tổng cục Thống kê (2020), *Kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019*, Nxb. Thống kê, Hà Nội.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bạch Ánh (2021), "Nghị quyết về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố Pleiku giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố (khóa XII)", <https://pleiku.gialai.gov.vn/TIN-TUC/Van-hoa-Xa-hoi/Nghi-quyet-ve-phat-trien-du-lich-tro-thanh-nganh-k.aspx>, truy cập ngày 24/12/2021.
2. Ban Chấp hành Trung ương (2014), *Chương trình số 17-CTr/TU ngày 17 tháng 9 năm 2014 Chương trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) "Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển*
12. Trịnh Duy Thuần (2020), "Thành phố Pleiku phấn đấu trở thành trung tâm khu vực "Tam giác phát triển" của vùng Tây Nguyên", *Tạp chí Cộng sản Online*, ra ngày 8/11/2020, truy cập ngày 25/12/2021.
13. Đặng Nghiêm Vạn (Chủ biên, 1981), *Các dân tộc tỉnh Gia Lai - Kon Tum*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr. 209 - 215.
14. Yucel, Ali Gokhan (2021), "Are shocks to tourist arrivals permanent or transitory? A comprehensive analysis on the top 20 most-visited countries", *Current Issues in Tourism*, vol.24(16), p.2294-2311.